

Số: 01/2026/QĐST-DS

Đồng Tháp, ngày 30 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VIỆC XÉT ĐƠN YÊU CẦU GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6 - ĐỒNG THÁP

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự sơ thẩm thụ lý số: 10/2026/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Trần Văn B, sinh năm 1944.

Địa chỉ: Số 102, ấp T, xã M, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1957.
2. Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1953.
3. Anh Nguyễn Tấn T, sinh năm 1976.
4. Anh Nguyễn Văn Minh E sinh năm 1979.
5. Anh Nguyễn Chí T, sinh năm 1981.
6. Anh Nguyễn Tấn H, sinh năm 1983.
7. Anh Nguyễn Chí H, sinh năm 1989.

Cùng địa chỉ: Số 147 B, khóm T, phường C, tỉnh Đ.

Xét thấy: Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, ông Trần Văn B chưa giao nộp đầy đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh vụ việc đủ điều kiện yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 74 của Luật thi hành án dân sự.

Do đó, Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp đã ban hành Thông báo số 211/TB-TA ngày 19 tháng 3 năm 2026, về việc yêu cầu đương sự giao nộp tài liệu, chứng cứ và hướng dẫn ông Trần Văn B liên hệ với Cơ quan thi hành án để được hỗ trợ cung cấp các tài liệu, chứng cứ thể hiện Chấp hành viên đã: Xác minh điều kiện thi hành án của anh Nguyễn Chí T, có căn cứ xác định anh Nguyễn Chí T là thành viên hộ gia đình quản lý, sử dụng đất (không phải thành viên đăng ký sổ hộ khẩu) theo quy định của Luật đất đai để làm căn cứ xác định anh Nguyễn Chí T có phần tài sản chung với hộ ông Nguyễn Văn N; Chấp hành viên đã thông báo cho người phải thi hành án và những người có quyền sở hữu chung đối với tài sản, quyền sử dụng đất biết (gồm các thành viên được cấp đất của hộ ông

Nguyễn Văn N, những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Nguyễn Thị L) để họ tự thỏa thuận phân chia tài sản chung hoặc yêu cầu Tòa án giải quyết theo thủ tục tố tụng dân sự trong thời hạn 30 ngày, hết thời hạn nhưng hộ ông Nguyễn Văn N và những người thuộc hàng thừa kế thứ nhất của bà Nguyễn Thị L không yêu cầu.

Tuy nhiên, đến nay đã hết thời hạn theo thông báo của Tòa án, ông Trần Văn B không giao nộp đủ tài liệu, chứng cứ chứng minh vụ việc đủ điều kiện yêu cầu giải quyết việc dân sự theo quy định tại khoản 1 Điều 74 Luật thi hành án dân sự.

Do đó, căn cứ vào quy định tại khoản 9 Điều 27, điểm g khoản 1 Điều 364 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự thụ lý số: 10/2026/TLST-DS ngày 16 tháng 3 năm 2026 về việc: “*Yêu cầu xác định quyền sở hữu, quyền sử dụng tài sản, phân chia tài sản chung để thi hành án*”.

2. Hậu quả của việc đình chỉ việc xét đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Trả lại đơn yêu cầu và tài liệu, chứng cứ kèm theo cho người yêu cầu nếu có yêu cầu (Nhận tại Tòa án nhân dân khu vực 6 - Đồng Tháp).

Người yêu cầu có quyền yêu cầu Tòa án giải quyết lại việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Về lệ phí việc dân sự sơ thẩm: Ông Trần Văn B là người cao tuổi và có đơn xin miễn lệ phí nên ông B được miễn lệ phí theo quy định.

3. Người yêu cầu có quyền kháng cáo trong thời hạn 07 ngày, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị trong thời hạn 07 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Viện kiểm sát cùng cấp nhận được quyết định.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- VKSND KV6-ĐT;
- Thi hành án dân sự Tỉnh (Phòng THADS KV6-ĐT);
- Lưu: HSVDS.

THẨM PHÁN

Ong Thị Ngọc Tâm